**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HK 1 SỬ 6**

**I.PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 1:**Tết nguyên đán của Việt Nam tính theo lịch gì? Lấy thêm ví dụ về việc sử dụng âm lịch và dương lịch ở Việt Nam hiện nay?

**Câu 2:** a.Hãy kể tên các đẳng cấp trong xã hội Ấn Độ cổ đại

**Câu 3**: Trình bày những thành tựu văn hóa Trung Quốc từ cổ đại đến thế kỷ VII? Em hãy kể tên một số thành tựu văn hóa của Trung Quốc thời cổ đại có ảnh hưởng tới văn hóa Việt Nam trong quá khứ và hiện tại?

**II. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1. Vật liệu chủ yếu người nguyên thủy sử dụng để làm công cụ lao động là gì?**

 **A.** Đá, kim loại. **B.** Gỗ, xương, sừng. **C.** Vỏ ốc **D.** Đồ gốm.

**Câu 2. Trống đồng Đông Sơn** **thuộc loại tư liệu nào sau đây?**

 **A.** Tư liệu chữ viết **B.** Tư liệu hiện vật

 **C.** Tư liệu truyền miệng **D.** Không thuộc loại tư liệu nào

**Câu 3. Hiện nay trên thế giới sử dụng một thứ lịch chung nào?**

 **A.** Dương lịch. **B.** Công lịch.

 **C.** Âm lịch. **D.** Dương lịch và âm lịch.

**Câu 4. Lịch sử là gì?**

 **A.** Sự hiểu biết về những gì đã diễn ra.

 **B.** Ghi lại những gì đã diễn ra theo trật tự thời gian.

 **C.** Những gì đã diễn ra trong quá khứ.

 **D.** Sự bái vọng đối với tổ tiên.

**Câu 5. Quá trình tiến hóa của loài người diễn ra như thế nào?**

 **A.** Vượn người - Người tối cổ - Người tinh khôn.

 **B.** Vượn - Tinh Tinh - Người tinh khôn.

 **C.** Người tối cổ- Người cổ – Người tinh khôn.

 **D.** Vượn người - Người tinh khôn - Người tối cổ.

**Câu 6. Cư dân Ai Cập cổ đại chủ yếu viết chữ trên vật liệu gì?**

 **A.** Mai rùa **B.** Giấy Pa-pi-rút **C.** Đất sét **D.** Thẻ tre

**Câu 7. Kim Tự Tháp là công trình kiến trúc tiêu biểu của quốc gia nào ?**

 **A.** Ai Cập **B.** Ấn Độ **C.** Trung Quốc **D.** Lưỡng Hà

**Câu 8. Xã hội nguyên thuỷ đã trải qua những giai đoạn phát triển nào?**

 **A.** Bầy người nguyên thuỷ, Người tinh khôn.

 **B.** Bầy người nguyên thuỷ, công xã thị tộc.

 **C.** Bầy người nguyên thuỷ, công xã thị tộc, bộ lạc.

 **D.** Bầy người nguyên thuỷ, Người tối cổ

**Câu 9.**Chữ viết của người Ấn Độ là

A. chữ tượng hình. B. chữ La Mã.

C. chữ Phạn. D. chữ hình nêm.

**Câu 10.**Công trình kiến trúc nổi tiếng tượng trưng cho sức sáng tạo vĩ đại của Trung Quốc là

A. Vạn lí trường thành. B. Lăng mộ Tần Thủy Hoàng.

C. Tử Cấm Thành D. Thiên An Môn.

**Câu 11.**Cư dân Ấn Độ cổ đại sinh sống chủ yếu ở lưu vực hai con sông nào?

A. Sông Hoàng Hà và sông Trường Giang.

B. Sông Ơ-phơrat và sông Ti-gro.

C. Sông Ấn và sông Hằng.

D. Sông Hồng và sông Mã

**Câu 12**. Một trong những công trình kiến trúc của Ai Cập còn lại đến ngày nay là

A. Kim Tự tháp. B. Vạn Lí Trường thành.

C. vườn treo Ba-bi-lon. D. đại bảo tháp San-chi.

**Câu 13**. Nhà Tần thống nhất Trung Quốc vào năm

A. 21TCN B. 221TCN

C. 206 TCN D. 221

**Câu 14.** Cơ quan quyền lực cao nhất của nhà nước thành bang A-ten là

A. Hội đồng 10 tướng lĩnh. B. Hội đồng 500 người.

C. Tòa án 6000 người. D. Đại hội nhân dân

**Câu 15.** Về văn học, người Ấn Độ cổ đại đã sáng tạo ra những tác phẩm nổi tiếng nào?

A. Kinh thi B. Sử kí

C. Sử thi Ra-ma-y-a-na D. I-li-át và Ô-đi-xê

**Câu 16.** Đặc điểm nổi bật về điều kiện tự nhiên của Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại là gì?

A. Nằm ở lưu vực các dòng sông lớn (sông Nin, sông Ơ-phơ-rát, sông Ti-gơ-rơ)

B. Có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa

C. Nằm ở gần biển, có nhiều vũng vịnh

D. Đất đai cằn cỗi, khô hạn

**Câu 17:** Trung Quốc thống nhất dưới thời

A.  Nhà Tần B.  Nhà Đường

C.  Nhà Minh D.  Nhà Chu

**Câu 18:** Để củng cố sự thống nhất đất nước, nhà Tần đã áp dụng những gì trên cả nước?

 A. Chế độ đo lường B. Chữ viết và pháp luật

C. Tiền tệ D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 19:** Các thời kì và các triều đại phong kiến Trung Quốc từ nhà Hán đến nhà Tùy lần lượt là:

 A. Nhà Hán, Nhà Tần, Thời Nam – Bắc triều, Nhà Tùy

 B. Nhà Hán, Thời Tam Quốc , Nhà Tần, thời Nam – Bắc triều, Nhà Tùy

C. Nhà Hán, Thời Tam Quốc , Thời Nam – Bắc triều, Nhà Tùy

 D. Nhà Hán, Nhà Tần, Thời Tam Quốc, Nhà Tùy.

**Câu 20:** Tết Nguyên đán có nguồn gốc từ nước nào?

A. Nhật Bản B. Hàn Quốc

 C. Trung Quốc D. Ấn Độ